

Số: **06/2022/QĐST-HNGĐ**

Đ, ngày 02 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thảo N - Sinh năm: 2001; Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Việt B - Sinh năm: 2000; Nơi ĐKKHKT: Tổ 9, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo N và anh Phạm Việt B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thảo N và anh Phạm Việt B thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Phạm Việt B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Hải P - sinh ngày 19/01/2021 đến khi cháu thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản và nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0002043 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Trả lại cho chị N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường T, TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành